

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG KASITO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG KASITO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KASITO MEDIA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: KASITO MEDIA., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110497169

3. Ngày thành lập: 04/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ô 20, Liền kề 9, Khu đô thị Thanh Hà, Xã Cự Khê, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0926 689 288

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn băng, đĩa CD, DVD đã ghi âm thanh, hình ảnh	4649
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
4.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Đào tạo kỹ năng marketing, kỹ năng bán hàng; - Đào tạo trong lĩnh vực chuyên môn về kiến trúc, xây dựng; - Đào tạo về kỹ năng mềm; - Dạy máy tính; - Các hoạt động giáo dục khác không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng	8559
5.	Lập trình máy vi tính	6201
6.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Tư vấn, lắp đặt hệ thống mạng thông minh, cài đặt phần mềm tin học; Tích hợp mạng cục bộ (LAN, WAN);	6202

7.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Dịch vụ chuyển giao công nghệ; (Điều 45 Luật chuyển giao công nghệ 2017) - Thiết kế website; - Dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” (Quy định theo Điều 14 của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng ngày 15/07/2023); - Dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế tại Việt Nam (Quy định theo Điều 15 của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng ngày 15/07/2023); - Cơ sở hạ tầng thông tin: Cung cấp dịch vụ tên miền, cho thuê (hosting), thư điện tử (email) trang thông tin điện tử (website), máy chủ ảo (vps), bảo mật thông tin (ssl) (Khoản 4 Điều 4 Luật công nghệ thông tin 2006).	6209
8.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê, dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động có liên quan như: hoạt động cho thuê riêng như cho thuê trang Web, dịch vụ truyền suốt hoặc cho thuê ứng dụng, cung cấp các dịch vụ ứng dụng thiết bị mainframe phân thời cho khách hàng. Hoạt động xử lý dữ liệu bao gồm xử lý hoàn chỉnh và báo cáo các kết quả đầu ra cụ thể từ các dữ liệu do khách hàng cung cấp hoặc nhập tin và xử lý dữ liệu tự động.	6311
9.	Cổng thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí)	6312
10.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
11.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
12.	Quảng cáo	7310(Chính)
13.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế website	7410
15.	Hoạt động nhiếp ảnh Loại trừ: Hoạt động của phóng viên ảnh	7420
16.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động tư vấn chứng khoán, hoạt động của những nhà báo độc lập, thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng)	7490
17.	In ấn	1811
18.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
19.	Sao chép bản ghi các loại	1820
20.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Loại trừ hoạt động đấu giá	4791

21.	Hoạt động xuất bản khác Chi tiết: Đại lý kinh doanh xuất bản phẩm được phép lưu hành	5819
22.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm; Sản xuất phần mềm ứng dụng trên thiết bị di động. Sản xuất website (Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 13/2020/TT-BTTTT ngày 3/7/2020 Quy định việc xác định hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm đáp ứng quy trình)	5820
23.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Sản xuất phim điện ảnh, phim video; Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (trừ phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5911
24.	Hoạt động hậu kỳ (trừ sản phẩm xuất phim)	5912
25.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video (trừ phát sóng)	5913
26.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng (Điều 3 Luật Viễn Thông 2009) - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động (Khoản 2 Điều 27 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP)	6190
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê màn hình, máy chiếu các loại; - Cho thuê các loại thiết bị âm thanh, ánh sáng.	7730
28.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất băng, đĩa CD, DVD có nội dung được phép lưu hành	3290
29.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762

6. Vốn điều lệ: 968.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 96.800

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM VĂN LƯƠNG	Nhà số 9, dãy 1, Tiểu khu The Mansion, KĐT Parkcity, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	94.864	948.640.000	98,000	0150880000 86	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	94.864	948.640.000	98,000		
2	NGUYỄN ĐÌNH HÓA	Phòng 1308, Tòa 19 T1, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	968	9.680.000	1,000	0300940030 87	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	968	9.680.000	1,000		

3	PHẠM THỊ LÝ	Ô 20, Liền kề 9, Khu đô thị Thanh Hà, Xã Cự Khê, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	968	9.680.000	1,000	037191008913
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	968	9.680.000	1,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ LÝ
Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/03/1991
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037191008913

Ngày cấp: 19/08/2021
Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Xóm 14, Xã Khánh Mậu, Huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Ô 20, Liền kề 9, Khu đô thị Thanh Hà, Xã Cự Khê, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội